

Số: 06/2025/QĐST-HNGĐ

H, ngày 20 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự ly hôn thụ lý số 04/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bé Thị N

- Bị đơn: Anh Đỗ Tiến G

Cùng địa chỉ: Tổ 03, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bé Thị N và anh Đỗ Tiến G. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Bé Thị N và anh Đỗ Tiến G nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N và anh G thoả thuận giao hai cháu Đỗ Mẫn Nh, sinh ngày 01/01/2015 và cháu Đỗ Ngọc Anh T, sinh ngày 29/9/2019 cho anh Đỗ Tiến G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi hai cháu Nh và cháu T đủ 18 tuổi.

Chị Bé Thị N cấp dưỡng nuôi con chung cháu Đỗ Mẫn Nh và cháu Đỗ Ngọc Anh T mỗi cháu 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi hai cháu Nh, T đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02/2025. Chị N có quyền đi lại, thăm nom con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận chị Bê Thị N chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang, biên lai số 000563 ngày 03 tháng 01 năm 2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bán án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7^a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP;
- Đương sự;
- THA DS TP;
- UBND p N, TP HG;
- , TP Hà Giang;
- Lưu HS + BP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Kim Quy